TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Đức Danh

2. Bà Lê Thị Lâm

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Mai Hồng Đ** - sinh năm: 2000, tại phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố B, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Quang T - sinh năm 1976; con bà Trần Thị V - sinh năm 1978; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến ngày 05/02/2021, sau đó được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh từ 05/02/2021 cho đến nay (có mặt)

2. **Mai Quang T** - sinh năm: 1976, tại xã N, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố B, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Hồng P - sinh năm 1942; con bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1948; có vợ: Trần Thị V - sinh năm 1978; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05/11/2021 cho đến nay (có mặt).

3. **Lê Hoài V** (tên gọi khác: **Lê Đức H**) - sinh năm: 1999, tại xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề

nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoài L - đã chết; con bà Nguyễn Thị Thanh M - sinh năm 1972; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05/11/2021 cho đến nay (có mặt).

- *Người giám hộ của bị cáo Mai Hồng Đ:* Bà Trần Thị V - sinh năm: 1978; nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (là mẹ của bị cáo) (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trần Huy H - sinh năm: 1983; nơi cư trú: Khu nhà ở 07 tầng của Công ty Lọc hóa dầu N, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Anh T1 - sinh năm: 1979; nơi cư trú: khu nhà ở Lọc hóa dầu N, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Đỗ Thế T2 - sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu nhà ở 07 tầng, Lọc hóa dầu N, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn P - sinh năm: 1982; nơi cư trú: Khu tái định cư H, phường N, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

+ Anh Đàm Hữu V1 - sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định (vắng mặt)

+ Chị Nguyễn Thị Bích Đ1 - sinh năm: 1998; nơi cư trú: Khu vực B, phường V, thị xã L, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt)

+ Chị Trần Thị Bảo M - sinh năm: 2000; nơi cư trú: Ấp C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01/9/2020, Trần Huy H (sinh năm 1983, trú tại khu nhà 07 tầng của lọc hóa dầu N thuộc phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa) cùng một số người bạn đi hát tại quán Karaoke T thuộc địa phận tổ dân phố K, phường X do Mai Quang T là chủ quán.

Khi vào bên trong quán, anh H thấy Mai Hồng Đ (sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố K, phường M, là con trai Mai Quang T) đang đứng tại quầy lễ tân, anh H đến dùng tay đánh vào người Đ rồi đi vào phòng hát. Một lúc sau, anh H đi lên tầng 02 đến khu phòng ở của nhân viên quán hát, thấy vậy, nhân viên quán hát gọi điện cho Đ lên đưa anh H xuống. Khi Đ đưa anh H xuống tầng 01, anh H không muốn xuống nên hai người xảy ra cãi nhau, anh H dùng tay đánh vào mặt Đ. Bực tức về hành vi và thái độ của anh H, nên Đ đã sang nhà ông bà nội (bố mẹ của T) gặp Mai Quang T và nói về chuyện Đ bị anh H đánh. Sau khi biết có người đánh Đ, T đến quán T và gọi anh H ra nói chuyện, hai bên xảy ra

mâu thuẫn, anh H dùng tay đánh về phía T nhưng không trúng. Lúc này, Lê Hoài V, là cháu ruột của T, thấy tiếng ồn ào từ phía quán T nên chạy đến, thấy T bị đánh, V đã lấy 01 thanh kim loại dài 55,3 cm, dạng hộp vuông, rỗng bên trong, mỗi cạnh khoảng 1,5 cm đánh vào lưng của anh H, còn T lấy 01 ấm trà bằng sứ ném vào người H nhưng không trúng. Về phần Đ thấy anh H giơ tay đánh bố mình, thì lấy từ quầy lễ tân 01 con dao bằng kim loại sáng trắng có chiều dài 29cm, không có mũi nhọn, bề rộng nhất là 7,5cm xông lại chém trúng đầu của anh H. Anh H bỏ chạy, T lấy thanh kim loại dạng hộp vuông từ V rồi chạy đuổi theo đánh 02- 03 cái vào lưng anh H; Đ tiếp tục cầm dao đuổi theo chém nhiều nhát vào người anh H; T, V, Đ đuổi theo anh H đến đường tỉnh lộ 513 thì dừng lại, quay trở về quán. Anh H sau đó được một số người bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 856/2020/TTPY, ngày 13/11/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Trần Huy H là 11%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 857/2020/TTPY ngày 13/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Vùng đầu bên phải có vết thương rách da kích thước dài 7cm đã được khâu bằng chỉ y tế, bờ mép sắc nhọn; vùng chẩm có vết thương rách da kích thước dài 8cm đã được khâu bằng chỉ y tế, bờ mép sắc gọn; vùng lưng bên phải ngay dưới vai có hai vết thương rách da KT lần lượt (12x0,2)cm và (10x0,1)cm, bờ mép sắc gọn; vùng lưng ngay phía trên thắt lưng có hai vết thương rách da KT lần lượt (10x0,2)cm và (10x0,1)cm, bờ mép sắc gọn: Các vết thương hình thành do tác động của ngoại lực, tạo nên bởi vật có cạnh sắc hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Vùng bả vai phải có vết sưng nề thâm bầm tím tấy đỏ KT (12x6)cm; vùng bả vai trái có vết thương sưng nề, thâm bầm tím tấy đỏ, kích thước (10x3)cm; vùng lưng bên phải ngay phía trên thắt lưng có vết tấy đỏ, kích thước (12x3)cm; mặt trong cổ tay phải có vết xây xước da tấy đỏ trên diện (5,5x2)cm: Các vết thương hình thành do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về xác định vật gây thương tích số 528/2021/TTPY, ngày 03/8/2021 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận 01 con dao có cán làm bằng kim loại sáng trắng, chiều dài 29cm, không có mũi nhọn, bề rộng nhất là 7,5cm và 01 đoạn kim loại (dạng hộp vuông) dài 55,3cm; mỗi cạnh 1,5cm; ruột rỗng: hoàn toàn tạo nên được các vết thương trên cơ thể anh Trần Huy H ngày 01/9/2020.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 574/2021/TTPY ngày 18/8/2021 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cụ thể từng thương tích gây nên đối với Trần Huy H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 687/2021/TTPY ngày 11/10/2021 của Trung tâm pháp y kết luận không đủ chứng cứ khoa học và dữ liệu khách quan xác định việc Mai Hồng Đ dùng dao dài khoảng 30 cm, chém vào đầu, lưng anh Trần Huy H, khiến anh H bị thương tích nếu không được cấp cứu kịp thời thì hậu quả chết người có xảy ra không.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 32/KLGĐ, ngày 04/8/2021 của Phân viện pháp y tâm thần Bắc Trung Nam Bộ y tế Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Mai Hồng Đ bị bệnh rối loạn nhân cách thực tổn mức độ vừa kèm theo động kinh toàn thể cơn lớn. Tại các thời điểm trên bị can Mai Hồng Đ hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSNS ngày 21/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Mai Hồng Đ, Mai Quang T và Lê Hoài V về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 47 và Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt:

Mai Hồng Đ, Mai Quang T và Lê Hoài V mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 48 đến 60 tháng; Không xem xét phần bồi thường; Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông màu xanh, nhãn hiệu YONEX; 01 thanh hộp kim loại hình vuông, rỗng ruột, dài 55,3cm, mỗi cạnh rộng 1,5cm; 01 con dao bằng kim loại sáng trắng có chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 17cm, bề rộng nhất 7,5cm, đầu lưỡi dao bằng, phần cán dao bằng kim loại dài 12cm, phần rộng nhất của cán dao 3,3cm và 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật có các viền và chữ màu xanh nước biển đậm. Trả lại cho bị cáo T 01 con dao bằng kim loại, sáng trắng, cán dao bằng gỗ, phần lưỡi dao có chiều dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao dài 4cm, phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 11,8cm; nơi rộng nhất của cán dao rộng 2,2cm; cán dao được quấn bằng băng dính màu đen. Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí HSST.

Người giám hộ của bị cáo Đ không tranh luận gì với đại diện VKS, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận: Xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân, nên vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01/9/2020, tại quán Karaoke T thuộc địa phận tổ dân phố K, phường M, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa, Mai Hồng Đ, Mai Quang T và Lê Hoài V đã sử dụng các công cụ là dao, thanh hộp kim loại và ấm sứ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Huy H, làm anh H bị tổn thương cơ thể 11%.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Đối với Trần Huy H dùng tay đánh gây thương tích cho Mai Hồng Đ và Mai Quang T; do Đ và T từ chối giám định mức độ tổn hại sức khỏe nên hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Công an thị xã Nghi Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Huy H. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi và hậu quả thấy rằng: Các bị cáo dùng hung khí để gây thương tích cho bị hại là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân trên địa bàn. Vì vậy cần phải tuyên cho mỗi bị cáo một hình phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nên cần phải đánh giá vai trò của từng bị cáo. Trong đó, Mai Hồng Đ là người trực tiếp dùng dao tấn công chém và gây nên thương tích chủ yếu cho anh Trần Huy H. Do đó Đ có vai trò thứ nhất trong vụ án. Mai Quang T và Lê Hoài V chỉ dùng thanh hộp kim loại gây thương tích cho anh H, do đó T và V có vai trò thứ 2 trong vụ án.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự:

Cả 3 bị cáo tiền án, tiền sự không, thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại và người bị hại cũng có một phần lỗi, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Riêng bị cáo Mai Hồng Đ được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "Người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình" quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy không cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 áo phông màu xanh, nhãn hiệu YONEX hiện đang bị quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2022/57 ngày 10/3/2022. Chiếc áo này là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Trần Huy H bị chém rách không còn giá trị sử dụng. Do đó cần phải căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 thanh hộp kim loại hình vuông, rỗng ruột, dài 55,3cm, mỗi cạnh rộng 1,5cm và 01 con dao bằng kim loại sáng trắng có chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 17cm, bề rộng nhất 7,5cm, đầu lưỡi dao bằng, phần cán dao bằng kim loại dài 12cm, phần rộng nhất của cán dao 3,3cm, hiện đang bị quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2022/57 ngày 10/3/2022. Đây là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật có các viền và chữ màu xanh nước biển đậm, bên ngoài hộp giấy được dán băng kín cố định hai đầu, có chữ ký của Nguyễn Trường Q, Lê Văn B, Đỗ Thị A và các hình dấu của Trung tâm pháp y Thanh Hóa. Đây là chiếc hộp niêm phong vật chứng nên cần tiêu hủy cùng vật chứng.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại, sáng trắng, cán dao bằng gỗ, phần lưỡi dao có chiều dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4cm, phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 11,8cm; nơi rộng nhất của cán dao 2,2cm; cán dao được quấn bằng băng dính màu đen, hiện đang bị quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2022/57 ngày 10/3/2022. Con dao này không phải là vật chứng của vụ án, nó là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Mai Quang T. Do đó căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS để trả lại con dao cho Mai Quang T là phù hợp.

- Đối với 01 ấm trà bằng sứ mà bị cáo T dùng để ném anh H đã bị vỡ, hiện không thu giữ được. Do đó không có cơ sở để xem xét.

[6] Xét về bồi thường dân sự: Các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh Trần Huy H, anh H không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Xét về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS đối với Mai Hồng Đ.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS đối với Mai Quang T và Lê Hoài V.

2. Tuyên bố: Mai Hồng Đ, Mai Quang T và Lê Hoài V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Mai Hồng Đ, Mai Quang T và Lê Hoài V mỗi bị cáo là 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/4/2022.

Giao bị cáo Đ và bị cáo T cho chính quyền UBND phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo V cho chính quyền UBND xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông màu xanh, nhãn hiệu YONEX; 01 thanh hộp kim loại hình vuông, rỗng ruột, dài 55,3cm, mỗi cạnh rộng 1,5cm; 01 con dao bằng kim loại sáng trắng có chiều dài 29cm, phần lưỡi dài 17cm, bề rộng nhất 7,5cm, đầu lưỡi dao bằng, phần cán dao bằng kim loại dài 12cm, phần rộng nhất của cán dao 3,3cm và 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật có các viền và chữ màu xanh nước biển đậm, bên ngoài hộp giấy được dán băng kín cố định hai đầu, có chữ ký của Nguyễn Trường Q, Lê Văn B, Đỗ Thị A và các hình dấu của Trung tâm pháp y Thanh Hóa, hiện đang bị quy trữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2022/57 ngày 10/3/2022.

- Trả lại cho Mai Quang T 01 con dao bằng kim loại, sáng trắng, cán dao bằng gỗ, phần lưỡi dao có chiều dài 22cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao dài 4cm, phần cán dao bằng gỗ có chiều dài 11,8cm; nơi rộng nhất của cán dao 2,2cm; cán dao được quấn bằng băng dính màu đen, hiện đang bị quy trữ tại Chi cục thi

hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK2022/57 ngày 10/3/2022.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người giám hộ, vắng mặt bị hại. Các bị cáo và người giám hộ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; người giám hộ;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- CQTHAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bắc